

Lào Cai, ngày 21 tháng 8 năm 2017.

Số: 133/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 157/2017/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa:

Anh Lục Văn Đ; Sinh năm: 1984;

ĐKHKT và nơi ở: Thôn 4, C, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chị Vương Thị L; Sinh năm: 1986;

ĐKHKT: Thôn 4, C, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Đội 4, thôn C, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lục Văn Đ và chị Vương Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lục Văn Đ và chị Vương Thị L.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Lục Thị L sinh ngày 07/1/2005 cho anh Lục Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Vương Thị L không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung. Chị Vương Thị L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- Về lệ phí: Anh Lục Văn Đ và chị Vương Thị L mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng

được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004483 ngày 04/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Anh Đ và chị L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND phường;
- THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

